

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HƯNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 30- 6 - 2023

V/v ly hôn giữa ông Ph và bà H

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Chung

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Vui

2. Ông Vũ Mạnh Toàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Công Trình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 37/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2023 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2023, quyết định hoãn phiên tòa số 16/2023/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đỗ Văn Ph; sinh năm 1967, địa chỉ: Thôn BT, xã H, huyện NH, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Bà Hoàng Thị H; sinh năm 1971; địa chỉ: Xóm x, xã NM, huyện NH, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa có mặt ông Ph, vắng mặt bà H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai cũng như tại phiên tòa nguyên đơn nguyên đơn ông Đỗ Văn Ph trình bày: Ông và bà Hoàng Thị H kết hôn ngày 28/10/2005 tại Ủy ban nhân dân xã H, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống tại xã H được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do không hợp tính cách. Chị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở xã NM từ năm 2007, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay ông Ph xác định tình cảm vợ chồng không còn nên ông yêu cầu Tòa án giải

quyết cho ông và bà H được ly hôn. Về con chung: Ông Ph xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Đỗ Văn Hg, sinh ngày 26/5/2007. Cháu Hg đã ở với bà H tại xã NM từ khi vợ chồng ly thân. Sau khi ly hôn, ông Ph đề nghị để bà H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hg và ông không cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung: Ông Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa bà Hoàng Thị H không có mặt. Lời khai của ông Hoàng Văn Hng (là bố đẻ của bà Hoàng Thị H) tại các buổi làm việc với Tòa án trình bày đúng như lời khai của ông Ph về quá trình kết hôn chung sống giữa bà H và ông Ph. Sau khi kết hôn vợ chồng bà Hạnh ông Ph chung sống không hoà thuận hạnh phúc nguyên nhân là không hợp tính cách. Vợ chồng bà H ông Ph ly thân từ năm 2007 cho đến nay. Nay ông Ph xin ly hôn bà H thì phía bị đơn đề nghị giải quyết vụ án ly hôn theo quy định của pháp luật. Về con chung giữa bà H và ông Ph có một con chung là cháu Đỗ Văn Hg, sinh ngày 26/5/2007. Cháu Hg sống với bà H từ khi vợ chồng ly thân cho đến nay. Sau khi ly hôn phía bị đơn đề nghị được trực tiếp nuôi cháu Hg và không yêu cầu ông Ph phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung bà H và ông Ph không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kết quả xác minh tại xã NM cho thấy bà H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hg kể từ khi vợ chồng ly thân, hiện nay cháu đang ở cùng bà H tại xã Nghĩa Minh.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng trình bày quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Việc thu thập chứng cứ, tài liệu xây dựng hồ sơ cũng như diễn biến phiên tòa Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án đại diện Viện kiểm sát có quan điểm như sau: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình, xử lý hôn giữa ông Đỗ Văn Ph và bà Hoàng Thị H. Giao con chung là cháu Đỗ Văn Hg, sinh ngày 26/5/2007 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội đề nghị tuyên án phí với ông Phường theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đương sự và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn bà Hoàng Thị H đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã NM, huyện NH, tỉnh Nam Định. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều

35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định. Tại phiên tòa, vắng mặt bà H nhưng do bà H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Văn Ph và bà Hoàng Thị H kết hôn vào ngày 28/10/2005 tại Ủy ban nhân dân xã H. Việc kết hôn là tự nguyện, không bị lừa dối ép buộc. Như vậy hôn nhân giữa Ông Đỗ Văn Ph và bà Hoàng Thị H là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống giữa hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng dẫn tới việc vợ chồng ly thân từ năm 2007 đời sống chung không tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nay ông Ph có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, bà H không có mặt tại Tòa án để tham gia hoà giải tình cảm vợ chồng. Xét thấy vợ chồng bà Hạnh ông Ph sống ly thân đã lâu, hôn nhân đã tan vỡ đời sống chung không tồn tại mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận đơn xin ly hôn của ông Ph là phù hợp.

[3] Về con chung: Ông Ph và bà H thống nhất xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Đỗ Văn Hg, sinh ngày 26/5/2007. Hiện nay cháu đang ở cùng với mẹ tại xã NM. Xét thấy kể từ khi ly thân cháu Hg được mẹ chăm sóc nuôi dưỡng cho đến nay vẫn đảm bảo tốt sự phát triển cho cháu, bản thân cháu cũng có nguyện vọng xin được ở với mẹ do vậy cần tiếp tục giao bà H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cho cháu Hg là phù hợp với sự phát triển về thể chất và tâm lý cho cháu. Phía bị đơn không yêu cầu ông Ph phải cấp dưỡng nuôi con chung do đó không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Ông Đỗ Văn Ph phải nộp án phí dân dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng về việc giải quyết vụ án là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 56, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Xử lý hôn giữa ông Đỗ Văn Ph và bà Hoàng Thị H.

2. Về con chung: Giao cho bà Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Văn Hg, sinh ngày 26/5/2007 (Hiện nay cháu Hg đang ở cùng bà H). Ông Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng bà H. Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

3. Về án phí: Ông Đỗ Văn Ph phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng ông Ph đã nộp theo biên lai số 0000916 ngày 30/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng. Ông Ph đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt ông Ph, vắng mặt bà H. Báo cho người có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Nghĩa Hưng;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Hưng;
- UBND xã H;
- UBND xã NM;
- Các đương sự;
- Lưu án văn.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Phạm Văn Chung